

Số: /TTr-SNV

Hung Yên, ngày tháng năm 2026

## TỜ TRÌNH

**Dự thảo Quyết định ban hành kèm theo Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, tuyển dụng và sử dụng cán bộ, công chức, người lao động trong các cơ quan hành chính tỉnh Hưng Yên**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh ban hành Chương trình công tác năm 2026 của UBND tỉnh, Công văn số 218/VP-NC ngày 26/02/2026 của Văn phòng UBND tỉnh về việc ban hành Quyết định của UBND tỉnh về quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, tuyển dụng và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Hưng Yên.

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ TỔ CHỨC BỘ MÁY, VỊ TRÍ VIỆC LÀM, BIÊN CHẾ, TUYỂN DỤNG VÀ SỬ DỤNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH TỈNH HUNG YÊN (SAU ĐÂY GỌI TẮT LÀ DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH)**

### 1. Cơ sở pháp lý

Trong thời gian qua, khi thực hiện chính quyền hai cấp, Đảng và Nhà nước, Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương đã ban hành nhiều văn bản, quy định mới về công tác tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế và quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, người lao động. Vì vậy, các văn bản, quy định là căn cứ xây dựng Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND đã được sửa đổi, thay thế bằng nhiều văn bản, cụ thể như sau:

#### 1.1. Về công tác tổ chức bộ máy:

a) Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã,

phường, đặc khu thuộc tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương (thay thế Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương). Theo đó, quy định cụ thể về trình tự, thủ tục, hồ sơ và thẩm quyền thực hiện nội dung liên quan đến tổ chức bộ máy, thành lập, tổ chức lại, giải thể các cơ quan hành chính.

1.2. Về quản lý vị trí việc làm và biên chế: Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm công chức (thay thế Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức). Theo đó việc xác định vị trí việc làm và biên chế trong các cơ quan, đơn vị đã có nhiều thay đổi, quy định mới về vị trí việc làm lãnh đạo quản lý, vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ, dùng chung, ...

1.3. Về tuyển dụng và sử dụng công chức:

Quốc hội đã ban hành Luật cán bộ, công chức ngày 24/6/2025. Trong đó có nhiều nội dung sửa đổi, bổ sung về tuyển dụng công chức, quản lý ngạch công chức, đánh giá, kỷ luật, cán bộ, công chức, hợp đồng làm việc, ...

Năm 2025, Chính phủ ban hành các Nghị định: số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức (thay thế Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức); số 171/2025/NĐ-CP ngày 30/06/2025 quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức (bãi bỏ các quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức quy định tại Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức); số 172/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 quy định về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức (bãi bỏ các quy định về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức tại Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức); số 173/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 về hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức; số 334/2025/NĐ-CP ngày 21/12/2025 quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước (thay thế Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước); số 335/2025/NĐ-CP ngày 21/12/2025 quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cơ quan hành chính nhà nước và công chức (bãi bỏ các quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng đối với công chức tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023)).

Ngoài ra, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ban hành các Thông tư hướng dẫn cụ thể một số nội dung như sau: số 22/2025/TT-BNV ngày 19/10/2025 ban hành Nội quy và Quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức; số 16/2025/TT-BNV ngày 02/10/2025 hướng dẫn mẫu hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức; Số 18/2025/TT-BNV ngày 08/10/2025 quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Nội vụ; số 01/2026/TT-BNV ngày 09/01/2026 hướng dẫn xếp lương đối với người được tuyển dụng vào công chức, dẫn đến việc quy định nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị, quy trình, thủ tục thực hiện công tác tuyển dụng, sử dụng công chức phải sửa đổi, bổ sung cho kịp thời.

Nhìn chung, việc các văn bản, quy định mới được ban hành đòi hỏi phải sửa đổi, thay thế các căn cứ, quy định tại Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND để phù hợp, thống nhất với các quy định hiện hành của các bộ, ngành Trung ương.

## **2. Cơ sở thực tiễn**

Tỉnh Hưng Yên được thành lập trên cơ sở hợp nhất tỉnh Hưng Yên và tỉnh Thái Bình. Mặc dù, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 về việc lựa chọn Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND về quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đối với tỉnh Hưng Yên mới nhưng trong quá trình thực hiện còn nhiều nội dung chưa đồng bộ.

Thực hiện Thông báo số 72/TB-UBND ngày 18/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo kết luận của đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại cuộc họp Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 12/9/2025, Sở Nội vụ ban hành Công văn số 3659/SNV-CCVC ngày 30/9/2025 về việc tạm thời thực hiện một số nội dung về sử dụng và quản lý công chức, viên chức, người lao động.

Nhằm kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND theo mô hình hai cấp (bỏ cấp huyện) theo hướng đầy đủ, đồng bộ và chặt chẽ về trình tự thủ tục, điều kiện tiêu chuẩn, trách nhiệm và quyền hạn của các tổ chức, cá nhân có liên quan,... là hết sức cần thiết nhằm phát huy tối đa hiệu quả quản lý nhà nước về công tác tổ chức bộ máy, vị trí việc làm biên chế, tuyển dụng và sử dụng cán bộ, công chức trong giai đoạn hiện nay.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

### **1. Mục đích**

Nhằm quy định một cách đầy đủ, thống nhất về nội dung, trách nhiệm, quyền hạn thực hiện các nội dung về tổ chức, vị trí việc làm biên chế, tuyển dụng và sử dụng cán bộ, công chức, người lao động trong các cơ quan hành chính theo chủ trương của Đảng và Nhà nước về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực, cụ thể hóa trách nhiệm người đứng đầu đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực; phát huy sự chủ động, sáng tạo của các cấp, các ngành và khai thác hiệu quả các nguồn lực của địa phương.

### **2. Quan điểm xây dựng dự thảo Quyết định**

Việc xây dựng Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh thống nhất quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, tuyển dụng và sử dụng cán bộ, công chức, người lao động trong các cơ quan hành chính tỉnh Hưng Yên đảm bảo theo đúng quan điểm chỉ đạo, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cụ thể:

- Đảm bảo sự lãnh đạo thống nhất của Đảng, sự quản lý của Nhà nước; thực hiện nguyên tắc tập trung, dân chủ; thực hiện đúng nguyên tắc, chế độ, chính sách, quy trình, thủ tục theo quy định của Đảng, của pháp luật về quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, tuyển dụng và sử dụng cán bộ, công chức, người lao động trong các cơ quan hành chính tỉnh Hưng Yên.

- Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện thống nhất quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, tuyển dụng và sử dụng cán bộ, công chức, người lao động trong các cơ quan hành chính tỉnh Hưng Yên và các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý; thực hiện việc phân cấp, ủy quyền theo quy định.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền và chịu trách nhiệm thực hiện những nội dung công việc quản lý về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, tuyển dụng và sử dụng cán bộ, công chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý theo đúng chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, theo phân công, phân cấp, ủy quyền của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đẩy mạnh phân công, phân cấp, ủy quyền trong quản lý về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, tuyển dụng và sử dụng cán bộ, công chức, người lao động trong các cơ quan hành chính; gắn quyền với trách nhiệm, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, hoạt động của cơ quan, tổ chức; tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm vi phạm, đảm bảo việc thực hiện thống nhất, đồng bộ, đúng quy định.

- Xác định cụ thể và thực hiện nghiêm túc thẩm quyền giải quyết đối với từng nội dung ở từng cấp, từng cơ quan, đơn vị có trách nhiệm quản lý, giải quyết công việc.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính trong quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, tuyển dụng và sử dụng cán bộ, công chức, người lao động trong các cơ quan hành chính tỉnh Hưng Yên; đảm bảo sự phân công, phân cấp và phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa các ngành, các cấp đúng trách nhiệm, quyền hạn được giao; đảm bảo tính khoa học, khách quan, công khai, minh bạch, hiệu quả và nâng cao chất lượng của tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động.

### **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi

hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh ban hành Chương trình công tác năm 2026 của UBND tỉnh, Công văn số 218/VP-NC ngày 26/02/2026 của Văn phòng UBND tỉnh về việc ban hành Quyết định của UBND tỉnh về quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, tuyển dụng và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Hưng Yên, Sở Nội vụ đã thực hiện quy trình xây dựng Dự thảo Quyết định như sau:

1. Thành lập Ban soạn thảo dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về quản lý tổ chức, biên chế, vị trí việc làm, tuyển dụng và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Hưng Yên (Quyết định số 6253/QĐ-SNV ngày 16/9/2025 của Sở Nội vụ Hưng Yên về việc thành lập Ban soạn thảo dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về quản lý tổ chức, biên chế, vị trí việc làm, tuyển dụng và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Hưng Yên).

2. Tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị, địa phương (Công văn số ...../SNV-CCVC ngày .....).

Trên cơ sở các ý kiến tham gia của các đơn vị, Sở Nội vụ hoàn chỉnh dự thảo (Có Phụ lục bảng tổng hợp và giải trình ý kiến tham gia dự thảo kèm theo).

3. Có văn bản xin ý kiến phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (Công văn số ../SNV-CCVC ngày ...); xin ý kiến Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ (Công văn số ../SNV-CCVC ngày ...); xin ý kiến Ban Tổ chức Tỉnh ủy (Công văn số ../SNV-CCVC ngày ...), sau khi có ý kiến góp ý của Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ (Công văn số ../PC ngày ...), Ban Tổ chức Tỉnh ủy (Công văn số -BTCTU/TCCB ngày ...), Sở Nội vụ hoàn thiện dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định của UBND tỉnh.

4. Đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định của UBND tỉnh (Công văn số ../SNV-CCVC ngày ..). Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp (Công văn số ../BC-STP ngày ...); chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định của UBND tỉnh, giải trình thẩm định của Sở Tư pháp (Công văn số ../SNV-CCVC ngày ...); lập hồ sơ trình UBND tỉnh.

#### **IV. KẾT CẤU, BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH, QUY ĐỊNH**

##### **1. Kết cấu, bố cục và nội dung cơ bản**

###### **1.1. Về dự thảo Quyết định**

Dự thảo Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, tuyển dụng và sử dụng cán bộ, công chức, người lao động trong các cơ quan

hành chính tỉnh Hưng Yên có bộ cục gồm phân căn cứ ban hành, 03 Điều và Quy định kèm theo Quyết định.

## 1.2. Về dự thảo Quy định ban hành kèm theo Quyết định

Bản dự thảo Quy định ban hành kèm theo Quyết định của UBND tỉnh, bao gồm 03 Chương, 21 Điều, được xây dựng trên cơ sở cập nhật toàn diện, đồng bộ các quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước, kế thừa những nội dung còn phù hợp của Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND.

Dự thảo Quyết định sau khi ban hành sẽ bãi bỏ nội dung quy định về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, tuyển dụng và sử dụng cán bộ, công chức, người lao động trong các cơ quan hành chính tỉnh Hưng Yên tại Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Hưng Yên.

## 2. Một số điểm mới chủ yếu của dự thảo Quy định

So với Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND, bản dự thảo Quy định này ngoài những nội dung điều chỉnh về phân cấp theo quy định của các Nghị định hiện hành, còn có một số điểm mới chủ yếu như sau:

### 2.1. Về phạm vi và đối tượng

Dự thảo Quy định đã bỏ đơn vị hành chính cấp huyện.

### 2.2. Quản lý tổ chức bộ máy

Nội dung về công tác tổ chức bộ máy đảm bảo theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025; các Nghị định của Chính phủ: số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện; số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 quy định về thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

### 2.3. Quản lý vị trí việc làm

Dự thảo quy định rõ thẩm quyền của UBND cấp xã trong việc quyết định phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ; Quy định rõ Ban, Chi cục có trách nhiệm xác định vị trí việc làm, xây dựng bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm để trình cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp phê duyệt, tạo sự chủ động trong công tác tham mưu, quản lý, sử dụng công chức tại các đơn vị này; Giao Sở thẩm quyền quyết định phê duyệt vị trí việc làm cho các

Ban, Chi cục trực thuộc sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ. Bổ sung chỉ tiêu tỷ lệ bố trí công chức bố trí theo vị trí việc làm

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị phải xác định vị trí việc làm, xây dựng bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm làm cơ sở để đánh giá đúng năng lực, hiệu quả công việc của công chức.

Dự thảo quy định rõ việc sử dụng vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt làm "cơ sở" để thực hiện giao biên chế, tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại, quy hoạch và quản lý đội ngũ cán bộ, công chức.

#### 2.4. Quản lý biên chế và lao động hợp đồng

Nội dung về công tác quản lý biên chế, lao động hợp đồng thực hiện công tác quản lý biên chế và lao động hợp đồng đảm bảo theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025; Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức.

#### 2.5. Tuyển dụng công chức, người lao động

##### a) Tiếp nhận vào làm công chức (bao gồm cấp tỉnh, cấp xã)

Dự thảo Quy định giao cho Sở Nội vụ thực hiện tiếp nhận vào làm công chức thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của sở, ngành và công chức không giữ chức vụ lãnh đạo (thay cho Chủ tịch UBND tỉnh cho chủ trương tiếp nhận, thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch, Giám đốc Sở Nội vụ là Chủ tịch Hội đồng kiểm tra sát hạch)

##### b) Quản lý người lao động

Dự thảo Quy định lần đầu tiên đề cập đến việc tuyển dụng lao động hợp đồng làm vị trí việc làm của công chức theo Nghị định số 173/2025/NĐ-CP nhằm bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cho cơ quan hành chính.

2.6. Đẩy mạnh phân cấp và gắn trách nhiệm cho thủ trưởng các cơ quan, đơn vị

Dự thảo Quy định thể hiện đẩy mạnh phân cấp và gắn trách nhiệm cho thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc quyết định thực hiện các nội dung về quản lý ngạch công chức, quản lý chính sách tiền lương, cử cán bộ công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm, đánh giá, xếp loại, xử lý kỷ luật, cho thôi việc, chuyển công tác theo quy định.

#### 2.7. Đào tạo, bồi dưỡng công chức

Quy định có nhiều nội dung mới theo hướng phân cấp rõ trách nhiệm, thẩm quyền của từng cấp, từng cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện. Cụ thể, bổ sung thẩm quyền chỉ đạo triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; làm rõ đối tượng cử đi học, nguồn kinh phí cử đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài và thẩm quyền quyết định đền bù chi phí đào tạo. Đồng thời, khẳng định rõ vai trò của Sở Nội vụ là cơ quan tham mưu quản lý nhà nước về đào tạo, bồi dưỡng công chức; bổ sung trách nhiệm phối hợp lập dự toán kinh phí, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo, phối hợp bồi dưỡng lý luận chính trị, quản lý chứng chỉ và chủ trì thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét việc đền bù chi phí

đào tạo. Dự thảo cũng làm rõ hơn trách nhiệm của các sở, UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã, các ban, chi cục trực thuộc sở trong xây dựng kế hoạch hằng năm và giai đoạn, cử công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức bồi dưỡng chuyên ngành, quản lý, sử dụng kinh phí, theo dõi, đánh giá và sử dụng công chức sau đào tạo.

## 2.8. Tăng cường sự kiểm soát của Sở Nội vụ

Dự thảo Quy định có một số nội dung quy định theo hướng tăng cường sự kiểm soát của Sở Nội vụ trước, trong và sau khi thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quyết định nhằm hạn chế sai phạm xảy ra. Vì các cơ quan, đơn vị không đủ lực lượng công chức chuyên trách làm công tác nội vụ, do đó khó tránh khỏi việc xảy ra sai sót trong quá trình thực hiện, khi thanh tra, kiểm tra phát hiện rất khó khắc phục hoặc khắc phục sẽ ảnh hưởng nhiều mặt cho tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức; kiểm soát việc tuyển dụng, sử dụng cán bộ, công chức (trừ các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh)

## 3. Về phân cấp quản lý

Nhằm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, Sở Nội vụ đề xuất về các nội dung phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, tuyển dụng và sử dụng cán bộ, công chức, người lao động trong các cơ quan hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh. Các nội dung Sở Nội vụ đề xuất phân cấp thực hiện cơ bản theo đúng các quy định hiện hành của Trung ương, của Tỉnh ủy và đẩy mạnh phân cấp một số nội dung như sau, trong đó:

### 3.1. Quản lý tổ chức bộ máy

Thống nhất thực hiện theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các Nghị định của Chính phủ.

### 3.2. Quản lý vị trí việc làm và biên chế

#### a) Quản lý vị trí việc làm

- Phân cấp cho Sở Quyết định phê duyệt vị trí việc làm hoặc điều chỉnh vị trí việc làm, tỷ lệ công chức bố trí theo vị trí việc làm đối với các ban, chi cục thuộc sở sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ. Quyết định phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm công chức thuộc sở theo danh mục vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Phân cấp cho UBND cấp xã quyết định phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm, tỷ lệ công chức bố trí theo vị trí việc làm đối với các cơ quan chuyên môn và tương đương thuộc UBND cấp xã sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ.

#### b) Quản lý biên chế

Thống nhất thực hiện công tác quản lý biên chế và lao động hợp đồng đảm bảo theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày

16/6/2025; Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức.

### 3.3. Quản lý tuyển dụng công chức

Thực hiện đồng bộ, thống nhất tỉnh ban hành kế hoạch, tổ chức tuyển dụng công chức, tiếp nhận vào làm công chức theo quy định.

### 3.4. Quản lý ngạch công chức

Tăng cường phân cấp quản lý ngạch công chức đối với công chức thuộc thẩm quyền quản lý, sử dụng thuộc các cơ quan, đơn vị, địa phương (bao gồm cả ngạch chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính trừ cán bộ lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ quản lý)

### 3.5. Quản lý tiếp nhận, điều động, biệt phái công chức

3.6. Quản lý quy hoạch, giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, luân chuyển, từ chức, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, tạm đình chỉ công tác

### 3.7. Quản lý đào tạo, bồi dưỡng công chức

Phân cấp rõ trách nhiệm, thẩm quyền trong quản lý đào tạo, bồi dưỡng công chức theo từng cấp, từng cơ quan, đơn vị. Theo đó, UBND tỉnh thống nhất quản lý nhà nước, quyết định quy chế, đề án, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức của tỉnh; Chủ tịch UBND tỉnh quyết định hoặc phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền; Sở Nội vụ chủ trì tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện; các sở, UBND cấp xã căn cứ kế hoạch chung và yêu cầu vị trí việc làm để xây dựng kế hoạch, cử công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng, quản lý và sử dụng công chức sau đào tạo theo thẩm quyền; Chủ tịch UBND cấp xã, các ban, chi cục trực thuộc sở chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện tại cơ quan, đơn vị mình.

Việc quy định theo hướng này bảo đảm phân định rõ trách nhiệm giữa cơ quan quản lý nhà nước và cơ quan sử dụng công chức, đồng thời phát huy tính chủ động của các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng.

### 3.8. Quản lý chế độ tiền lương

Tăng cường phân cấp quản lý chế độ tiền lương đối với công chức thuộc thẩm quyền quản lý, sử dụng thuộc các cơ quan, đơn vị, địa phương (bao gồm cả ngạch chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính trừ cán bộ lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ quản lý)

a) Chủ tịch UBND tỉnh quyết định chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ quản lý.

b) Sở quyết định chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý và người đứng đầu đơn vị trực thuộc (trừ cán bộ lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ quản lý và công chức thuộc đơn vị trực thuộc).

c) Ban, Chi cục quyết định chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý (trừ lương trước thời hạn, quyết định sau khi có ý kiến của cơ quan chủ quản).

## **V. MỘT SỐ NỘI DUNG XIN Ý KIẾN UBND TỈNH**

1. Ý kiến của Sở Tư pháp:

2. Ý kiến giải trình và đề xuất của Sở Nội vụ:

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định ban hành kèm theo Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Hưng Yên, Sở Nội vụ xin kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

*(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Quyết định, (2) Bản chụp ý kiến góp ý; (3) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định).*

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Ban Tổ chức TU;
- Ủy ban Kiểm tra TU;
- Lãnh đạo Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, CCVC<sup>Ng</sup>.

**GIÁM ĐỐC**

**Đào Hồng Vận**